

# **QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT MỘT SỐ GIỐNG NGÔ MỚI**

## **1. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG NGÔ LAI ĐƠN LVN14**

Phan Xuân Hào, Vương Huy Minh,  
Nguyễn Thị Nhài và CTV

### **I. NGUỒN GỐC**

Giống LVN14 là giống ngô lai đơn từ 2 dòng thuần DF4 và CML161 (dòng chất lượng Protein cao của CIMMYT) do Viện Nghiên cứu Ngô, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam lai tạo theo phương pháp chuẩn. Giống đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận chính thức theo quyết định số 158/QĐ - TT - CLT, ngày 25 tháng 8 năm 2010.

Giống LVN14 đã được chuyển giao quyền sử dụng cho Tổng Cty CP Vật tư Nông nghiệp Nghệ An

### **II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC**

Giống LVN14 có thời gian sinh trưởng trung bình: Vụ xuân 120 - 125 ngày, vụ hè thu 85 - 90 ngày, vụ thu 90 - 110 ngày.

Cây cao trung bình: 200 - 220 cm. Chiều cao đóng bắp trung bình: 80 - 100cm.

Khả năng thích ứng rộng, trồng được khắp các vùng trong cả nước.

Khả năng chống đổ, chịu hạn, chịu rét khá.

Khả năng kết hạt tốt. Bộ lá xanh bền; tiềm năng năng suất cao, trung bình trong thí nghiệm đạt 8,1 tấn/ha, cao nhất đến 12,5 tấn/ha. Chất lượng dinh dưỡng cao do hàm lượng các axit amin Lysin, Triptophan, Methionin cao hơn ngô thường, cho hiệu quả cao khi làm thức ăn chăn nuôi.



Khu sản xuất hạt giống LVN14

### III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT

#### 1. Thời vụ

Giống LVN14 trồng được trong tất cả các vụ ngô chính trong cả nước.

- *Vùng Đồng bằng và Trung du Bắc bộ:*

Vụ xuân: Gieo vào cuối tháng 1, đầu tháng 2. Vụ hè thu: gieo vào tháng 6, tháng 7. Vụ thu, thu đông: Gieo vào cuối tháng 7, tháng 8. Vụ đông: gieo vào tháng 9, đầu tháng 10; ở miền Bắc gieo hoặc làm bầu đến 25 tháng 9. Vụ đông xuân: gieo vào tháng 11, tháng 12.

- *Vùng Tây Bắc Bắc bộ:*

Vụ hè thu: Là vụ trồng ngô chính, gieo vào giữa tháng 4 đầu tháng 5.

- *Vùng Đông Bắc Bắc bộ:*

Vụ xuân: Là vụ gieo trồng chính, gieo vào cuối tháng 2 đầu tháng 3.

- *Vùng Bắc Trung bộ:*

Vụ đông xuân: Gieo sau lũ lụt vào tháng 10, tháng 11. Vụ xuân: Gieo vào tháng 2, tháng 3. Vụ đông: Gieo vào tháng 9, tháng 10.

- *Vùng Đông Nam bộ:* Vụ thu đông: Gieo vào tháng 7, tháng 8.

#### 2. Mật độ và khoảng cách trồng.

- **Mật độ trồng:** 6,5 - 7 vạn cây/ha (1 sào Bắc bộ khoảng 2.400 - 2.500 cây).

- **Khoảng cách trồng:** Khoảng cách hàng hẹp tốt hơn rộng. Khoảng giữa các cây thưa thì tốt hơn dày. Mỗi hốc để 1 cây, nên trồng so le nhau. Hàng cách đều 50 - 60 cm, cây cách cây 25 - 30 cm. Hàng kép 40 cm và 60 cm hoặc 35 cm và 65 cm, cây cách cây 28 - 30cm.

#### 3. Phân bón cho ngô

- **Lượng phân bón:**

Lượng phân bón cho 1 ha: Để đạt năng suất 8 - 10 tấn/ha, tùy chất đất và điều kiện có thể bón cho 1 ha từ 10 - 15 tấn phân chuồng hoặc 2 - 3 tấn phân hữu cơ vi sinh; 450 - 500 kg phân đạm urê; 550 - 600 kg supe lân; 180 - 200 kg kali.

- **Cách bón:**

Bón lót toàn bộ phân chuồng, phân hữu cơ vi sinh và phân lân.

Bón thúc 3 lần. Thúc lần 1: Khi ngô có 3 - 4 lá, bón 1/3 đạm + 1/2 kali. Thúc lần 2: khi ngô có 8 - 9 lá, bón 1/3 đạm + 1/2 kali. Thúc lần 3: trước khi trổ 5 - 7 ngày, bón số phân còn lại.

Cũng có thể bón NPK hoặc hữu cơ vi sinh theo khuyến cáo của nhà sản xuất.  
Ngay sau khi trở, nếu lá có màu vàng nhạt, có thể bón bổ sung 50 - 80 kg urê/ha.

#### **4. Chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh**

##### **- Chăm sóc:**

Tỉa cây đảm bảo đủ mật độ.

Tưới nước đảm bảo độ ẩm, đặc biệt là giai đoạn trước và sau trở 15 ngày.

Phun thuốc trừ cỏ hoặc xới cỏ trước khi bón phân.

##### **- Phòng trừ sâu bệnh:**

Sâu cắn lá đục thân, đục bắp, rệp cò...: Rắc Basudin hoặc các loại thuốc khác theo chuyên gia bảo vệ thực vật để phòng và trừ các loại sâu này xâm nhập gây tác hại. Cũng có thể rắc VIBASU.10H vào nống lúc ngô có 9 - 11 lá để trừ sâu đục thân ngô.

Rệp cò: Khi ngô xoáy nống sắp trở cò nếu xuất hiện rệp dùng PADAN95SP để phun.

Bệnh khô vằn: Khi thấy bệnh xuất hiện phun thuốc VALIDACIN trừ bệnh.

*(Cách phun rắc thuốc, nồng độ, liều lượng theo hướng dẫn trên bao bì của từng loại thuốc).*

#### **5. Thu hoạch**



Thu hoạch khi ngô chín sinh lý, biểu hiện khi lá bị bao bắp chuyển sang màu vàng úa hoặc khô trắng, chân hạt đen, mặc dù thân lá vẫn xanh.

**Lưu ý:** Không cắt thân lá phía trên bắp khi ngô chưa chín.

#### **IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG**

Giống LVN14 được trồng thử từ năm 2005, diện tích tăng liên tục, đến nay đạt khoảng 25 nghìn ha. Riêng năm 2010 được gieo trồng trên 10 nghìn ha tại phần lớn các vùng trồng ngô chính trong cả nước như: Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hoá, Thái Bình, Hà Nội, Tuyên Quang, Yên Bái, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hoà Bình, Hưng Yên, Hải Dương, Bắc Ninh, Kon Tum, Đắk Lắk... Giống cũng cho kết quả rất tốt ở Lào.

## 2. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỒNG NGÔ LAI ĐƠN LVN45 (ĐP 5)

Lê Văn Hải, Nguyễn Đức,  
Nguyễn Văn Tiến và CVT

### I. NGUỒN GỐC

Giống ngô LVN45 là giống ngô lai đơn do Viện Nghiên cứu Ngô lai tạo; được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận chính thức theo Quyết định số 191/QĐ - TT - CLT ngày 26/8/2008.



### II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC

Giống ngô LVN45 thuộc nhóm giống trung ngày. Thời gian sinh trưởng: Vụ xuân: 105 - 110 ngày; vụ thu đông: 95 - 105 ngày.

Chiều cao cây và chiều cao đóng bắp trung bình, dạng hình lá gọn. Bộ rễ khỏe, đặc biệt là bộ rễ chân kiềng nên LVN45 có khả năng chống đổ tốt. Lá màu xanh đậm, tuổi thọ lá cao, khi bắp chuyển chín lá vẫn còn xanh. Dạng bắp to, đường kính trung bình đạt 5,5 - 4,8cm, lõi nhỏ sâu cay, dạng hạt bán đá màu vàng da cam.

Khả năng chống chịu: Tương đối sạch bệnh, cây con sau gieo sinh trưởng khỏe, khả năng chịu hạn và chống đổ tốt.

Năng suất cao và ổn định qua các năm, thích ứng với các tỉnh miền Bắc, trong điều kiện thâm canh cao LVN45 có thể đạt năng suất 9 - 10 tấn/ha.